

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành pháp luật trong công tác thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư để thực hiện dự án Đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông (giai đoạn 2017 - 2020) tại huyện Nghi Lộc

Thực hiện Quyết định số 426/QĐ.TTR ngày 20/11/2023 của Chánh Thanh tra tỉnh về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật trong công tác thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư để thực hiện dự án Đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông (giai đoạn 2017 - 2020) đoạn qua huyện Nghi Lộc; Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra tại đơn vị từ ngày 24/11/2023 đến ngày 19/01/2024. Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 16/02/2024 của Đoàn thanh tra, Báo cáo giải trình số 14/GPMB ngày 12/3/2024 của Hội đồng Bồi thường, HT&TĐC huyện Nghi Lộc và các hồ sơ tài liệu cung cấp bổ sung; Chánh Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

- Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Diễn Châu – Bãi Vọt thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020 được Bộ Giao thông vận tải phê duyệt tại Quyết định số 2319/QĐ-BGTVT ngày 30/10/2018 có tổng chiều dài 49,3km; đoạn qua huyện Nghi Lộc có chiều dài 7,14km qua 4 xã gồm Nghi Đồng, Nghi Phương, Nghi Mỹ, Nghi Vạn.

Để phục vụ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án, UBND huyện Nghi Lộc quy hoạch và xây dựng 2 khu tái định cư tại xã Nghi Đồng, Nghi Phương với tổng diện tích 5,7ha.

- Về công tác thanh tra, kiểm tra: Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Diễn Châu - Bãi Vọt đoạn qua huyện Nghi Lộc đã được Kiểm toán Nhà nước kiểm toán từ khi dự án được triển khai đến 30/9/2020 và các thời kỳ trước, sau có liên quan; có Thông báo số 862/TB-KTNN ngày 25/12/2020 về việc Thông báo kết quả kiểm toán tại huyện Nghi Lộc. Thanh tra tỉnh Nghệ An kế thừa kết quả của Kiểm toán Nhà nước, chỉ thực hiện thanh tra số liệu từ 01/10/2020 đến 31/12/2022 và các nội dung có liên quan.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Công tác thu hồi đất.

Hội đồng bồi thường GPMB huyện Nghi Lộc đã thực hiện đầy đủ các bước về trình tự, thủ tục khi thu hồi đất, có thông báo thu hồi đất, tổ chức kiểm đếm lập hồ sơ thống kê đất, tài sản phải bồi thường, ban hành quyết định thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB. Tuy nhiên, qua kiểm tra còn có một số tồn



tại, hạn chế như sau:

- Ban hành quyết định thu hồi đất ở để thực hiện dự án khi chưa hoàn thành dự án hạ tầng khu tái định cư là chưa đúng quy định tại khoản 1, Điều 28, Quyết định số 58/2015/QĐ-UBND ngày 13/10/2015 của UBND tỉnh Nghệ An; Điều 85, Luật Đất đai 2013;

Theo giải trình của UBND huyện Nghi Lộc: Dự án Đường bộ Cao tốc Bắc – Nam phía đông (giai đoạn 2017-2019) đoạn qua huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An bắt đầu triển khai từ tháng 6 năm 2019; thời điểm này trên địa bàn huyện Nghi Lộc chưa có quỹ đất tái định cư để phục vụ công tác bồi thường. Do đó, nếu chờ các khu quy hoạch tái định cư hoàn thành theo đúng trình tự, quy định thì sẽ chậm tiến độ dự án.

- Công tác quản lý nhà nước về đất đai sau thu hồi: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai chưa chỉnh lý đầy đủ kịp thời tình hình biến động đất đai; UBND các xã: Nghi Đồng, Nghi Lộc, Nghi Phương, Nghi Mỹ chưa thực hiện việc cập nhật, quản lý, theo dõi đối với Diện tích đất thu hồi nằm ngoài quy hoạch dự án đường cao tốc.

2. Công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng

UBND huyện Nghi Lộc đã căn cứ Luật đất đai năm 2013, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Quyết định số 58/2015/QĐ-UBND ngày 13/10/2015; Quyết định số 39/2018/QĐ-UBND ngày 10/9/2018 của UBND tỉnh Nghệ An và các văn bản khác có liên quan để thực hiện việc bồi thường giải phóng mặt bằng. Quá trình thực hiện xảy ra vướng mắc về chính sách bồi thường, hỗ trợ, UBND huyện đã chủ động xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, các sở, ban ngành cấp tỉnh để tổ chức thực hiện. Tuy nhiên qua thanh tra vẫn còn một số sai sót sau:

(1) UBND huyện Nghi Lộc quyết định thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường bằng tiền (các hộ dân bị ảnh hưởng đã nhận tiền) sau đó mới xét giao đất tái định cư, xét giao đất có thu tiền sử dụng đất mà không thực hiện các bước phê duyệt phương án bù trừ giá trị nơi đi, nơi đến để chi trả hoặc thu chênh lệch (nếu có), là không thực hiện đúng quy định tại Khoản 2, Điều 30 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP của Chính phủ; Khoản 2, Điều 74, Luật Đất đai năm 2013;

(2) Công tác điều tra, đo đạc, kiểm đếm, lập, thẩm định Phương án bồi thường một số trường hợp chưa chính xác còn phải điều chỉnh, như: Quyết định về việc phê duyệt điều chỉnh Phương án số 2451/QĐ-UBND ngày 22/6/2022, số 2475/QĐ-UBND ngày 24/6/2022, số 2592/QĐ-UBND ngày 14/7/2022, số 2559/QĐ-UBND ngày 08/7/2022 của UBND huyện Nghi Lộc;

(3) Hồ sơ bồi thường:

- Lưu trữ không đầy đủ, chưa chặt chẽ, một số hồ sơ thiếu chữ ký, thiếu thông tin; không điền ngày tháng năm; Danh sách xác nhận nhân khẩu trực tiếp sản xuất nông nghiệp chỉ thể hiện số khẩu, không có họ tên, nghề nghiệp, quan hệ với chủ hộ (không có hộ khẩu phô tô hoặc xác nhận thông tin về cư trú để làm cơ sở đối

chiều, kiểm tra) chưa thực hiện theo đúng quy định tại Khoản 4, Điều 3, Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Bồi thường đất nông nghiệp: một số trường hợp Phương án phê duyệt bồi thường thể hiện có tăng hoặc giảm diện tích giữa đo đạc thực tế với đất được giao theo Chỉ thị 02, Chỉ thị 08 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhưng Biên bản họp hội đồng đăng ký đất đai chỉ thể hiện tổng diện tích đủ điều kiện bồi thường (bao gồm cả phần diện tích tăng hoặc giảm), không làm rõ nguyên nhân chênh lệch diện tích.

(4) Do công tác quản lý đất đai tại xã còn nhiều bất cập, thiếu kiểm tra ngăn chặn xử lý nên vẫn còn một số hộ phải thực hiện chính sách hỗ trợ đối với tài sản xây dựng trên đất nông nghiệp, đất công ích (hộ ông Trịnh Văn Lâm, thửa 95, TBD số 11, diện tích 815,9 m²; hộ ông Đậu Văn Đông, thửa số 155, TBD số 11, diện tích 1197,7 m² xóm 5 xã Nghi Đồng; ...); chuyển mục đích đất trồng lúa sang nuôi trồng thủy sản (hộ Cao Xuân Thiên xóm 7, thửa đất số 379, tờ bản đồ số 11; Trịnh Văn Lâm, xóm 8, thửa đất số 73, 93, 94, 127, 128, ... tờ bản đồ số 11; Cao Văn Lệ, xóm 5, thửa đất số 285, tờ bản đồ số 11 ;...);

(5) Công tác lập và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ một số trường hợp còn để sai sót (Chi tiết tại Phụ lục số 01, 02).

3. Công tác tái định cư, giao đất có thu tiền.

- Công tác giao đất tái định cư còn chậm, được thực hiện sau khi đã thu hồi đất ở, phê duyệt phương án bồi thường bằng tiền cho các hộ dân.

- UBND huyện Nghi Lộc đã xét giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền cho 46 hộ. Tính đến nay, có 43/46 hộ đã nộp tiền sử dụng đất và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, có 03 hộ chưa nộp tiền sử dụng đất. Tổng số tiền đã thu 25.628.000.000/27.237.360.000 đồng, trong đó nộp NSNN 15.693.472.948 đồng, nộp về tài khoản tạm giữ 9.934.527.052 đồng.

Do thực hiện phê duyệt phương án bồi thường bằng tiền trước, sau đó xét các đối tượng để giao đất tái định cư và giao đất có thu tiền theo hình thức định giá; các hộ được giao đất đều nộp tiền sử dụng đất theo giá UBND huyện phê duyệt, tổng số tiền đã thu được 25.628.000.000 đồng, Thanh tra tỉnh sẽ tổng hợp các huyện trên địa bàn toàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh hướng xử lý.

4. Kế khai và nộp tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa.

Xác nhận, kê khai tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa chưa đầy đủ, kịp thời, còn để sai sót trong kê khai. Cụ thể:

- Theo quy định tại Khoản 1, Điều 5, Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015: “Người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa nước (LUC) phải thực hiện các quy định của pháp luật về đất đai và phải nộp một khoản tiền để bảo vệ, phát triển đất trồng lúa.”

Khoản tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa chỉ áp dụng đối với đất chuyên trồng lúa nước (LUC). Tuy nhiên, năm 2020 UBND huyện đã kê khai cả trên đất trồng lúa nước còn lại (LUK) và đất nuôi trồng thủy sản (TSN). Tổng diện tích đã



kê khai, nộp tiền 319.932m², trong đó: LUC là 315.067m²; LUK, TSN là 4.865m². Số tiền đã kê khai nộp là 10.209.456.900 đồng;

- Chưa kê khai, nộp tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa đối với Quyết định thu hồi đất số 4747/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 (2.386 m² đất LUC) tại xã Nghi Vạn;

5. Các công trình di dời, hoàn trả, tái định cư trong công tác GPMB.

Dự án thành phần đoạn Diễn Châu - Bãi Vọt thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía đông giai đoạn 2017-2020 đi qua huyện Nghi Lộc có 04 công trình, trong đó:

- Công trình Di dời hệ thống viễn thông của Vinaphone chưa hoàn thành nên Thanh tra tỉnh không thanh tra;

- 03 công trình còn lại đã được Kiểm toán kiểm toán quy trình đầu tư và giá trị dự toán. Thanh tra tỉnh kế thừa số liệu kiểm toán, chỉ thanh tra giá trị thực tế thi công ngoài hiện trường.

Qua thanh tra phát hiện một số tồn tại sau:

+ 03 công trình đã hoàn thành, quyết toán A - B, nhưng đến nay chủ đầu tư chưa có tờ trình đề nghị phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, là chưa đúng quy định tại Điều 21, Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020 của Bộ Tài chính về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước; Điều 47, Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán sử dụng vốn đầu tư công;

+ Nghiệm thu, quyết toán (A-B) khối lượng cao hơn giá trị thực tế thi công, số tiền 294.644 triệu đồng;

(Chi tiết tại phụ lục số 03)

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

1.1. Ưu điểm:

- Công tác thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư về cơ bản thực hiện đúng theo quy định của Luật Đất đai 2013, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ, Quyết định số 58/2015/QĐ-UBND ngày 13/10/2015 của UBND tỉnh Nghệ An và các văn bản có liên quan.

- Công tác bồi thường GPMB đã kịp thời bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công dự án; các công trình di dời hoàn trả cơ bản đảm bảo tiến độ kịp thời đưa vào sử dụng góp phần ổn định đời sống nhân dân và phát triển kinh tế xã hội của địa phương, doanh nghiệp.

- Công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cơ bản đảm bảo quyền lợi, tạo điều kiện tốt cho các hộ bị ảnh hưởng ổn định cuộc sống nơi ở mới; giải quyết kịp thời các kiến nghị, phản ánh của người dân khi thực hiện bồi thường GPMB.

1.2. Khuyết điểm, tồn tại:

Bên cạnh những ưu điểm nêu trên, qua thanh tra còn phát hiện một số tồn tại,

khuyết điểm sau:

- Thu hồi đất ở, phê duyệt phương án bồi thường khi chưa hoàn thành hạ tầng khu tái định cư; thực hiện bồi thường đất ở cho các hộ dân bằng tiền sau đó xét giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng đất mà không thực hiện phê duyệt đồng thời giá trị đất nơi đi, nơi đến để thực hiện chi trả chênh lệch là thực hiện không đúng quy định tại Khoản 2, Điều 30, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP của Chính phủ; Khoản 2 Điều 74, Khoản 3 Điều 85 Luật Đất đai 2013;

- Bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng:

+ Công tác điều tra, đo đạc, kiểm đếm, lập, thẩm định Phương án bồi thường một số trường hợp chưa chính xác dẫn đến phải điều chỉnh;

+ Hồ sơ bồi thường: một số trường hợp thiết lập chưa chặt chẽ, lưu trữ chưa khoa học, còn thiếu một số giấy tờ theo quy định;...

+ Công tác quản lý đất đai của xã còn bất cập, thiếu kiểm tra ngăn chặn xử lý nên vẫn còn một số hộ phải thực hiện chính sách hỗ trợ đối với tài sản xây dựng tự phát trên đất nông nghiệp, đất công ích, chuyển đất lúa thành đất nuôi trồng thủy sản;

+ Lập phương án bồi thường, hỗ trợ 04 trường hợp chưa đúng quy định số tiền 19.470.000 đồng, tính thiếu tiền hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất 11 trường hợp; tính thiếu tiền hỗ trợ đất công ích cho xã Nghi Đồng diện tích 25,7 m² tại trích đo bản đồ số 11, thửa số 396;

- kê khai nộp tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa chưa chính xác, kịp thời;

- Đối với diện tích đất đã thu hồi, UBND huyện chưa kịp thời kiểm tra, đôn đốc Văn phòng đăng ký đất đai chỉnh lý biến động; UBND các xã đưa vào quản lý đối với diện tích đất đã thu hồi ngoài ranh giới dự án, tránh tái lấn chiếm;

- Công tác nghiệm thu, quyết toán các công trình hạ tầng tái định cư, công trình hoàn trả còn chậm thời gian theo quy định; nghiệm thu khối lượng cao hơn giá trị thực tế thi công, số tiền 294.644.000 đồng.

Trách nhiệm: Để xảy ra các sai phạm nêu trên trách nhiệm chính thuộc về Chủ tịch Hội đồng bồi thường GPMB, các thành viên hội đồng bồi thường và các tổ chức, cá nhân được giao phụ trách; Chủ tịch UBND huyện chịu trách nhiệm người đứng đầu.

2. Kiến nghị xử lý

2.1. Kiến nghị Chủ tịch Hội đồng bồi thường GPMB:

- Điều chỉnh giảm phương án bồi thường và thu hồi từ 04 hộ, số tiền 19.470.000 đồng do xác định sai số thửa được hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất (Phụ lục số 01);

- Xác định lại và điều chỉnh tăng phương án bồi thường: đối với các hộ bị tính thiếu tiền hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất khi thu hồi đất nông nghiệp cùng thửa đất ở của các hộ dân; hỗ trợ đất công ích đối với diện tích bị thu hồi 25,7m² của xã Nghi đồng và chi trả theo đúng quy định (Phụ lục số 02);



- Rà soát diện tích đất đã chuyển đổi mục đích từ đất chuyên trồng lúa nước (LUC) sang đất phi nông nghiệp, xác định lại tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa phải nộp theo đúng quy định;

- Thiết lập, lưu trữ hồ sơ bồi thường giải phóng mặt bằng theo đúng quy định;

2.2 Kiến nghị Chủ tịch UBND huyện Nghi Lộc

- Chỉ đạo Hội đồng bồi thường GPMB tổng hợp, thống kê diện tích đất đã thu hồi ngoài ranh giới dự án đường cao tốc giao UBND xã Nghi Đồng, Nghi Phương, Nghi Mỹ, Nghi Vạn quản lý theo quy định của pháp luật, tránh hiện tượng tái lấn chiếm; Kiểm tra, đôn đốc Văn phòng Đăng ký QSD đất huyện cập nhật, chỉnh lý biến động đất đai theo quy định;

- Giám giá trị khi phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành 294.644.000 đồng (Phụ lục 03);

- Chỉ đạo Hội đồng Bồi thường GPMB, các phòng ban chuyên môn khắc phục các tồn tại, khuyết điểm đã nêu trong Kết luận thanh tra;

- Tổ chức kiểm điểm nghiêm túc, làm rõ nguyên nhân trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tham mưu, phê duyệt các hồ sơ bồi thường GPMB có sai sót;

- Báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra về Thanh tra tỉnh trước ngày 15/4/2024.

3. Công khai kết luận thanh tra

3.1 Giao Văn phòng Thanh tra tỉnh:

Tổ chức công khai Kết luận thanh tra này trên cổng thông tin điện tử cơ quan Thanh tra tỉnh theo đúng quy định tại Điều 79, Luật Thanh tra năm 2022 và Khoản 1, Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP, ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

3.2 Đề nghị UBND huyện Nghi Lộc:

Niêm yết Kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc của đơn vị theo quy định tại Mục C, khoản 2, Điều 49, Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

Trên đây là Kết luận thanh tra công tác thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư để thực hiện dự án Đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông (giai đoạn 2017 - 2020) tại huyện Nghi Lộc./. 

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh ủy (b/c);
- Ban nội chính Tỉnh ủy (b/c);
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Huyện ủy, UBND huyện Nghi Lộc;
- Lưu VT, TH, NV5, HS. 

KT.CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA



Tổ Hiền Đề



UBND TỈNH NGHỆ AN
THANH TRÁ TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Phụ lục số 01
TÍNH QUÁ TIỀN HỖ TRỢ ỒN ĐỊNH ĐỜI SỐNG SẢN XUẤT
(Kèm theo kết luận số: 10 /KL-TTR ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Chánh Thanh Tra)

	Quyết định phê duyệt Phương án số, ngày, tháng, năm	Chủ sử dụng	Địa chỉ	Số thửa	Tờ bản đồ	DT thu hồi, BT	Loại đất	Tỉ lệ phần trăm thu		Số tháng hỗ trợ		Kinh phí hỗ trợ ổn định đời		Chênh lệch (Đvt: đồng)	Nguyên nhân chênh lệch
								Theo Phương án	Đoàn Thanh tra xác định lại	Theo Phương án	Đoàn Thanh tra xác định lại	Theo Phương án (Đvt: đồng)	Đoàn Thanh tra xác định lại (Đvt: đồng)		
1	Quyết định số 3242 /QĐ-UBND ngày 02/10/2019 của UBND huyện Nghi Lộc	Đâu Thị Sen	X6	3457	11	100.4	LUC	10.82	3.23	2	1	5,940,000	2,970,000	2,970,000	Do Phương án nhập sai diện tích đất được giao theo Chỉ thị 02 (PA thể hiện 972m2 nhưng Tờ khai chia ruộng chuyển đổi 02 là 3990-200-633=3.157m2)
		Trần Bá Hà	X6	1113	12	921,2	LUC	21,43	16,7	3	2	7,920,000	5,280,000	2,640,000	Do Phương án nhập sai diện tích đất được giao theo Chỉ thị 02 (PA thể hiện 4.445m2 nhưng Tờ khai chia ruộng chuyển đổi 02 là 5.661m2)
2	Quyết định số 3390/QĐ-UBND ngày 15/10/2019 của UBND huyện Nghi Lộc	Lê Thị Thủy	X6	623; 624; 782	11	1133	LUC	31.45	29.35	6	3	17,820,000	8,910,000	8,910,000	Do cách tính sai
		Trần Văn Thọ	X6	757; 832; 835	11	799.5	LUC	10.08	9.79	2	1	9,900,000	4,950,000	4,950,000	Do cách tính sai
	Tổng cộng											41,580,000	22,110,000	19,470,000	



UBND TỈNH NGHỆ AN
THANH TRA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Phụ lục số 02

CHƯA TÍNH TIỀN HỖ TRỢ ỔN ĐỊNH ĐỜI SỐNG VÀ SẢN XUẤT, HỖ TRỢ ĐẤT CÔNG ÍCH
(Kèm theo kết luận số: 10 /KL-TTR ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Chánh Thanh Tra)

Quyết định phê duyệt Phương án số, ngày, tháng, năm	Chủ sử dụng	Địa chỉ	Số thửa	Tờ bản đồ	Diện tích (m2)						Ghi chú
					Tổng Diện tích	Diện tích trong	Diện tích ngoài	Diện tích thu hồi,			
								Đất ở	Đất vườn	Đất NN	
Quyết định số 3128/QĐ-UBND ngày 30/12/2021	Tạ Đức Phúc	X5, Nghi Đồng	15	33	801.8	798.4	3.4	200	489.8	112.0	Thu hồi đất nông nghiệp cùng thửa đất ở, đã hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm việc làm nhưng chưa hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất
	Cao Văn Biển	X5, Nghi Đồng	25	33	815.5	815.5	0.0	200	468.2	147.3	
Quyết định số 3559/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của UBND huyện Nghi Lộc	Nguyễn Xuân Diệu	X5, Nghi Phương	1322	13	252	252	0	205		47	
	Nguyễn Phấn Công	X5, Nghi Phương	1635	13	215	214	1	200		15	
	Đậu Thị Quyên	X5, Nghi Phương	1636	13	210	210	0	100		10	
	Nguyễn Văn Ngọc	X5, Nghi Phương	1637	13	222	222	0	200		22	
	Nguyễn Văn Lưu	X5, Nghi Phương	1495	13	234	228.9	5.1	210		24	
	Ngô Văn Trường	X5, Nghi Phương	1496	13	267.2	267.2	0	238		29.2	
	Nguyễn Đăng Chiến	X5, Nghi Phương	1626	13	233	233	0	210		23	
	Hà Văn Lâm	X5, Nghi Phương	1630	13	480	480	0	200	220	60	
Nguyễn Văn Ngộ	X5, Nghi Phương	1631	13	708	708	0	200	430	78		
Quyết định số 4355/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND huyện Nghi Lộc	Đất 5% UBND xã	X5, xã Nghi Đồng	396	11	1986.1	582.1	1404.0			582.1	Tại trích đo bản đồ số 11, thể hiện thửa số 396 có phần diện tích trong quy hoạch là 582,1+25,7 m2 nhưng chỉ xây dựng phương án hỗ trợ đổi với 582,1 m2. Phần diện tích 25,7 m2 chưa được hỗ trợ;



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Phụ lục số 03
DANH SÁCH CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TIỀN HÀNH THANH TRA VÀ SAI PHẠM
(Kèm theo kết luận số: 10/KL-TTR ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Chánh Thanh Tra)

Dvt: nghìn đồng

TT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư				Giá trị nghiệm thu, quyết toán A-B			Kết quả thanh tra		Ghi chú
			Tổng	Xây lắp	Khác	Dự phòng	Tổng	Xây lắp	Khác	Sai phạm	Giảm trừ QT	
	GIÁM GIÁ TRỊ QUYẾT TOÁN		39,559,960	31,797,154	5,375,754	2,387,052	36,138,376	31,534,680	4,603,696	294,644	294,644	
1	XD hạ tầng khu TĐC tại xã Nghi Phương	UBND huyện Nghi Lộc	14,662,619	11,950,288	2,148,672	563,659	13,695,159	11,900,148	1,795,011	88,368	88,368	
2	XD hạ tầng khu TĐC tại xã Nghi Đồng	UBND huyện Nghi Lộc	13,486,268	11,343,719	2,006,515	136,034	12,970,269	11,258,158	1,712,111	119,135	119,135	
3	Di dời Hệ thống đường điện (3.1+3.2)		11,411,073	8,503,147	1,220,567	1,687,359	9,472,948	8,376,374	1,096,574	87,141	87,141	
3.1	Di dời Hệ thống điện Trung Thể	UBND huyện Nghi Lộc		5,166,374				5,100,270		49,448	49,448	
3.2	Di dời Hệ thống điện Hạ Thể	UBND huyện Nghi Lộc		3,336,773				3,276,104		37,693	37,693	